TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2019/DS-ST
Ngày 24 - 9 - 2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hiển
Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2019, về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trương Minh T, sinh năm 1980 (vắng mặt); cư trú tại: Khóm 1, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Bình X, sinh năm 1979 (vắng mặt); cư trú tại: Ấp MH, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn anh Trương Minh T trình bày:*

Vào ngày 18/3/2019 anh Đặng Bình X có hỏi mượn của anh số tiền 50.000.000 đồng, thời gian mượn một tháng có làm biên nhận. Sau khi mượn đến thời hạn trả nợ thì anh T có nhiều lần liên hệ anh X để yêu cầu X trả lại số tiền trên cho anh nhưng anh X không thực hiện. Nay anh Trương Minh T yêu cầu anh Đặng Bình X phải trả cho anh số tiền 50.000.000 đồng.

* *Đối với bị đơn anh Đặng Bình X:* Không có ý kiến dối với yêu cầu khởi kiện của anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trương Minh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Đặng Bình X vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đối với anh T và anh X.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Anh Trương Minh T khởi kiện anh Đặng Bình X để đòi lại số tiền cho mượn nên xác định tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp:

Hội đồng xét xử xét thấy sự việc anh X có vay tài sản của anh T là thực tế có xảy ra được thể hiện tại biên nhận ngày 18/3/2019, nội dung anh Đặng Bình X có nhận số tiền 50.000.000 đồng của anh Trương Minh T. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh X theo quy định của pháp luật nhưng anh X không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của anh T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: *" Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn..."* Do đó, yêu cầu của anh T là có căn cứ nên buộc anh X phải trả cho anh T số tiền 50.000.000 đồng là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của anh T được Tòa án chấp nhận nên anh X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Minh T. Buộc anh Đặng Bình X phải trả cho anh Trương Minh T số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Trương Minh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng anh Đặng Bình X còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Bình X phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Trương Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Trương Minh T 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009577 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung